

Số: 509/BCĐ

Lâm Đồng, ngày 08 tháng 3 năm 2024

V/v hướng dẫn thực hiện công
tác bảo vệ bí mật nhà nước

Kính gửi:

- Đ/c Bí thư các Huyện ủy, Thành ủy Đà Lạt, Bảo Lộc;
- Đ/c Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc;
- Đ/c Giám đốc/Thủ trưởng các Sở, ban, ngành.

Năm 2023, Ban chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN tỉnh Lâm Đồng đã phối hợp tập huấn 03 lớp về bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN¹. Ngoài ra, các huyện, thành phố, các sở, ban, ngành đã tổ chức 18 Hội nghị tập huấn công tác bảo vệ BMNN cho cán bộ, đảng viên, CBCS². Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, một số đơn vị, địa phương vẫn còn nhiều lúng túng; trên cơ sở kiến nghị, đề xuất của các sở, ban, ngành, địa phương, Ban chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN tỉnh Lâm Đồng hướng dẫn một số nội dung như sau:

1. Giải quyết đơn tố cáo

Căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Quyết định số 774/QĐ-TTg ngày 05/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 Luật Tố cáo số 25/2018/QH14 ngày 12/6/2018. Theo đó, người tố cáo được bảo đảm bí mật họ tên, địa chỉ, bút tích và thông tin cá nhân khác.

Tuy nhiên, trong thực tế giải quyết tố cáo đã phát sinh trường hợp người tố cáo không có nhu cầu bảo đảm bí mật họ tên, địa chỉ, bút tích và thông tin cá nhân khác (*muốn được công khai họ tên, địa chỉ*). Để thống nhất thực hiện việc xác định BMNN đối với các văn bản xử lý, giải quyết đơn tố cáo có chứa thông tin về họ tên, địa chỉ, bút tích và thông tin cá nhân khác của người tố cáo, Ban chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN hướng dẫn như sau:

- Đối với trường hợp người tố cáo đề nghị được bảo đảm bí mật họ tên, địa chỉ, bút tích và thông tin cá nhân khác: cơ quan, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền xử lý, giải quyết phải liên hệ với người tố cáo để thống nhất nội dung cần bảo vệ theo Luật và phải được xác định bằng văn bản, đồng thời xác định bí mật nhà nước (độ mật) trên tất cả các văn bản, tài liệu có thông tin về địa chỉ, bút tích và thông tin cá nhân khác của người tố cáo; khi thông báo bằng văn bản cho người tố cáo các nội dung liên quan đến việc giải quyết tố cáo theo Luật, cơ quan, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền xử lý, giải quyết tố cáo chỉ được thông báo các nội dung không chứa BMNN theo quy định.

¹ 02 lớp cho cán bộ, công chức xã (tổ chức tại Trường Chính trị tỉnh Lâm Đồng); 01 lớp cho các Ban của Đảng, các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Hội phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn, Trường chính trị tỉnh (Tổ chức tại Hội trường Tỉnh ủy và 13 điểm cầu trực tuyến).

² Cục Thuế tỉnh, Sở Y tế, Sở Giáo dục & Đào tạo, các huyện, thành phố gồm: Đà Lạt, Đức Trọng, Lâm Hà, Đam Rông, Di Linh, Đà Huai, Đà Têh, Cát Tiên và Công an các huyện: Lâm Hà, Đam Rông, Di Linh, Đà Huai, Đà Têh, Cát Tiên.

- Đối với trường hợp người tố cáo đề nghị được công khai họ tên, địa chỉ, bút tích và thông tin cá nhân khác: cơ quan, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền xử lý, giải quyết phải liên hệ với người tố cáo để thống nhất, yêu cầu người tố cáo phải có văn bản đồng ý việc cho phép công khai họ tên, địa chỉ, bút tích và thông tin cá nhân khác đối với tất cả các văn bản, tài liệu của cơ quan, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền xử lý, giải quyết đơn tố cáo của người tố cáo.

Trường hợp này tất cả các văn bản, tài liệu của cơ quan, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền xử lý, giải quyết đơn tố cáo không phải xác định BMNN theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Quyết định số 774/QĐ-TTg ngày 05/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ (trừ các văn bản, tài liệu quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 Quyết định số 774/QĐ-TTg ngày 05/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ).

2. Về tiêu hủy bí mật nhà nước (theo quy định tại Điều 23 Luật Bảo vệ bí mật nhà nước năm 2018).

- Tài liệu BMNN được phép tiêu hủy: là những tài liệu BMNN do đơn vị tiếp nhận (do đơn vị khác gửi đến), đã thực hiện xong, xét thấy không cần thiết phải lưu giữ, bảo quản.

- Vật chứa BMNN được phép tiêu hủy: là vật chứa BMNN do đơn vị mình tạo ra, nhưng không chuyển giao cho cá nhân, tổ chức khác (ví dụ: ổ cứng máy tính dùng để soạn thảo, lưu giữ BMNN của cơ quan, ổ cứng di động, USB phục vụ lưu giữ BMNN...) hoặc vật chứa BMNN do đơn vị khác gửi đến, xét thấy không cần thiết phải tiếp tục lưu giữ, bảo quản.

- Tài liệu không được phép tiêu hủy: là tài liệu do cơ quan, đơn vị mình ban hành. Vì, theo quy định tại Điều 19, 20, 21, 22 Luật Bảo vệ BMNN, đơn vị ban hành tài liệu BMNN có trách nhiệm quản lý, theo dõi, kiểm tra thời hạn bảo vệ BMNN, gia hạn thời hạn bảo vệ BMNN, điều chỉnh độ mật, giải mật BMNN. Do đó, đơn vị chủ trì ban hành BMNN không được phép tiêu hủy BMNN.

Thẩm quyền tiêu hủy BMNN thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 23 Luật Bảo vệ bí mật nhà nước năm 2018.

3. Về đề xuất độ mật của bí mật nhà nước

Theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 26/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ “Người soạn thảo, tạo ra thông tin thuộc bí mật nhà nước phải đề xuất người đứng đầu cơ quan, tổ chức xác định bí mật nhà nước, độ mật của bí mật nhà nước...”.

Theo đó, đảng viên, cán bộ khi được giao soạn thảo, tạo ra BMNN phải có phiếu đề xuất độ mật (kèm theo văn bản trình ký) trình cấp trưởng hoặc cấp phó được ủy quyền của cơ quan, tổ chức xác định BMNN, độ mật của BMNN, số lượng bản phát hành (từ bản gốc đến bản cuối cùng phát hành), nơi nhận, được phép hoặc không được phép sao, chụp BMNN.

Tuy nhiên, đối với văn bản BMNN có tính chất lặp đi lặp lại như báo cáo chuyên đề, báo cáo định kỳ, các kết luận về tiêu chuẩn chính trị có cùng độ mật thì cấp trưởng hoặc cấp phó được ủy quyền của cơ quan, tổ chức chỉ xác định độ mật một lần cho loại văn bản đó. Cụ thể là chỉ làm phiếu đề xuất độ mật lần đầu đối với BMNN có tính chất lặp đi lặp lại như báo cáo chuyên đề, báo cáo định kỳ có cùng độ mật (nhưng vẫn phải đóng dấu chỉ độ mật của văn

bản khi phát hành).

Chỉ đề xuất độ mật lại khi danh mục bí mật nhà nước được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc độ mật của báo cáo chuyên đề, báo cáo định kỳ có thay đổi.

** Lưu ý: trường hợp người soạn thảo, tạo ra BMNN đồng thời là thủ trưởng cơ quan, tổ chức chủ trì ban hành, tạo ra BMNN thì không phải làm phiếu đề xuất độ mật.*

4. Về bảo vệ bí mật nhà nước đối với Kết luận thanh tra

Tiếp tục thực hiện theo Hướng dẫn số 3403/BCĐ ngày 05/12/2023 của Ban chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN tỉnh.

Ngoài ra, Ban chỉ đạo bổ sung như sau: Kết luận thanh tra khi được công khai (khi người có thẩm quyền đã ký ban hành, công bố Kết luận thanh tra), cơ quan ban hành không đóng dấu chỉ độ “Mật” trên Kết luận thanh tra. Vì, tài liệu trên “*Không còn thuộc danh mục bí mật nhà nước*”, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 79 Luật số 11/2022/QH15 ngày 14/11/2022.

5. Các sở, ban, ngành và Ban chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN các huyện, thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc

Tiếp tục quán triệt, thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 303/UBND-NC ngày 04/12/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc “tăng cường công tác bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng”.

Có kế hoạch tiếp tục tổ chức quán triệt, phổ biến đến toàn thể đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN, gồm: Luật Bảo vệ BMNN năm 2018, Nghị định số 26/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ, Thông tư số 24/2020/TT-BCA ngày 10/3/2020 của Bộ Công an, Quy chế bảo vệ BMNN của Tỉnh ủy, Quy chế bảo vệ BMNN của UBND tỉnh và các văn bản hướng dẫn của Bộ Công an, Ban chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN tỉnh Lâm Đồng.

Quá trình thực hiện có khó khăn vướng mắc, đề nghị các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương tập hợp bằng văn bản gửi về Thường trực Ban chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN của tỉnh (qua Phòng PA03 – Công an tỉnh) để được giải đáp.

Ban chỉ đạo công tác bảo vệ bí mật nhà nước tỉnh Lâm Đồng đề nghị các đồng chí nghiên cứu, tổ chức thực hiện theo đúng quy định.

Nơi nhận

- Đ/c Phó Chủ tịch phụ trách UBND tỉnh (để b/cáo);
- Đ/c GĐCAT (để b/cáo);
- Như kính gửi (để t/hiện);
- Lưu: TT BMNN (VT, PA03).



PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH
Đại tá Nguyễn Quang Thống